

Số: 19/2025/QĐST-HNGĐ

Cao Bằng, ngày 24 tháng 9 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 22/2025/TLST - HNGĐ ngày 25 tháng 8 năm 2025, giữa:

Nguyên đơn: Chị **Dương Thị H**, sinh năm 1994;

Bị đơn: Anh **Triệu Văn Q**, sinh năm 1990;

Cùng địa chỉ: Xóm B, xã L, tỉnh Cao Bằng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81 và Điều 82 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 9 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 9 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Dương Thị H và anh Triệu Văn Q.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về hôn nhân: Chị Dương Thị H và anh Triệu Văn Q thống nhất thoả thuận thuận tình ly hôn.

2.2 Về con chung: Chị Dương Thị H và anh Triệu Văn Q thống nhất thoả thuận:

Giao con chung là các cháu: Triệu Hoa L, sinh ngày 29/3/2016 và Triệu Hoàng H1, sinh ngày 11/6/2013 cho anh Triệu Văn Q trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi các con đủ 18 tuổi.

Chị Dương Thị H cấp dưỡng nuôi con hàng tháng với số tiền 1.500.000 đồng/01 con/01 tháng cho đến khi các con đủ 18 tuổi. Thời điểm cấp dưỡng nuôi con tính từ ngày 01/10/2025.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con không ai được phép cản trở nhưng không được lạm dụng việc thăm nom con để gây cản trở hoặc ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung của người đang trực tiếp nuôi con.

Trường hợp các bên đương sự có yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con thì các bên có quyền yêu cầu khởi kiện trong vụ việc khác.

2.3 Về tài sản chung, nợ chung: Chị Dương Thị H và anh Triệu Văn Q không có tài sản chung, nợ chung, Tòa án không xem xét giải quyết.

2.4 Về án phí:

Chị Dương Thị H và anh Triệu Văn Q thống nhất thỏa thuận: Chị Dương Thị H tự nguyện nộp toàn bộ án phí của nguyên đơn và bị đơn trong vụ án.

Chị Dương Thị H phải chịu 50% án phí ly hôn sơ thẩm, 50% án phí cấp dưỡng nuôi con sung công quỹ nhà nước.

Áp dụng khoản 7 Điều 26; điểm b khoản 6 Điều 27; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Chị Dương Thị H phải nộp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con sung công quỹ nhà nước. Tổng án phí chị H phải nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng). Chị H đã nộp đủ 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí sơ thẩm theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0000082 ngày 25 tháng 8 năm 2025 tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 5 - Cao Bằng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cao Bằng;
- VKSND khu vực 5 - Cao Bằng;
- THADS tỉnh Cao Bằng;
- UBND xã Lý Bôn, tỉnh Cao Bằng;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nông Văn Tôn